

Số: 1012/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 09 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự bao gồm:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Kim Hoàn

Thư ký phiên họp: Ông Lê Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 07 năm 2025, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp số: 33/2025/QĐST-DS ngày 04 tháng 09 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Bùi Trọng N, sinh năm 1971; địa chỉ: số H đường B, Tổ I, ấp C, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1980

- Bà Lê Thị C, sinh năm 1952

- Ông Bùi Văn N1, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Bùi Thị Kim C1, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp G, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 24 tháng 04 năm 2025 về việc tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, ông Bùi Trọng N trình bày:

Cha mẹ của ông N là cụ Bùi Văn B (chết năm 2023) và cụ Lê Thị C, có 05 người con gồm ông Bùi Trọng N, bà Bùi Thị Kim C1, ông Bùi Văn N1, ông Bùi Văn T, bà Bùi Thị Nhật T1. Do bà T1 có hành vi đập phá xe cộ, chửi bới những người thân trong gia đình, đốt phòng ngủ,... vì vậy, ông N là anh ruột của bà T1

làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 8- Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà T1.

Trước đó vào ngày 03 tháng 09 năm 2024 bà T1 bị bắt do tham gia mua bán số đề với đối tượng Lê Thị N2, do bà T1 có biểu hiện của bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra đã đưa bà T1 đi giám định pháp y tâm thần. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1715/KLGD ngày 10 tháng 04 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H kết luận:

+ Về y học: Thời điểm tháng 12/2024 và thời điểm hiện tại, đối tượng Bùi Thị Nhật T1 có bệnh tâm thần.

Loại bệnh: Rối loạn loạn thần thực tổn, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn (F06-ICD10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Thời điểm tháng 12/2024 và thời điểm hiện tại, đối tượng Bùi Thị Nhật T1 hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với yêu cầu tuyên bố bà T1 mất năng lực hành vi dân sự.

Quá trình giải quyết vụ việc, bà T1 có đến Tòa án cùng gia đình và tự mình viết bản tự khai, trả lời lưu loát mọi câu hỏi của Thẩm phán, ông N trình bày ở nhà bà T1 vẫn đi lại, sinh hoạt, làm việc bình thường, bà T1 chỉ không nghe lời và hay cự cãi mẹ.

Ngày 04 tháng 09 năm 2025, ông N có đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, theo đó ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị Nhật T1, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp C, xã T, (xã P, huyện C cũ) Thành phố Hồ Chí Minh bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và giải quyết thủ tục giám hộ cho bà T1;

Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với bà T1 nhưng ông N từ chối đưa bà T1 đi giám định và đề nghị Tòa án sử dụng kết quả giám định theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1715/KLGD ngày 10 tháng 04 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H để tuyên bố bà T1 bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự; đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết, Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thời hạn giao các văn bản, thông báo thụ lý, thời hạn chuyển hồ sơ việc dân sự cho Viện kiểm sát.

- Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận

yêu cầu của ông N về việc tuyên bố bà Bùi Thị Nhật T1 bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

#### **1. Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự.**

Xét đơn yêu cầu của ông Bùi Trọng N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị Nhật T1 bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và giải quyết thủ tục giám hộ cho bà T1 là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại ở Tòa án năm 2025;

#### **2. Về yêu cầu của đương sự:**

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 24 của Bộ luật dân sự năm 2015:

“1. Người nghiện ma túy, nghiện các chất kích thích khác dẫn đến phá tài sản của gia đình thì theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án có thể ra quyết định tuyên bố người này là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Tòa án quyết định người đại diện theo pháp luật của người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và phạm vi đại diện”, theo quy định trên người bị tuyên bố hạn chế năng lực hành vi dân sự là người nghiện ma túy, nghiện các chất kích thích khác;

Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1715/KLGD ngày 10 tháng 04 năm 2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H, thời điểm tháng 12 năm 2024 và thời điểm giám định tháng 04 năm 2025, Tòa án nhận thấy:

Bà T1 không bị mất năng lực hành vi dân sự mà chỉ bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi;

Bà T1 bị bệnh tâm thần (loại bệnh Rối loạn loạn thần thực tồn, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn), nên những hành vi đập phá xe cộ, chửi bới người thân trong gia đình, đốt phòng ngủ ... của bà T1 trong giai đoạn trên là do ảnh hưởng của bệnh tâm thần không phải do nghiện ma túy hay các chất kích thích khác;

Căn cứ Đơn tiếp tục yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 8 thực hiện thủ tục tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự ngày 04 tháng 09 năm 2025, bản tự khai và lời trình bày của ông N và bà T1 trong quá trình giải quyết

vụ việc thể hiện hiện tại bà T1 vẫn đi lại, sinh hoạt, làm việc bình thường, đọc được, viết được, nhận thức được;

Xét thấy, bà T1 không nghiện ma túy hoặc các chất kích thích khác, các biểu hiện của bà T1 như đi lại, sinh hoạt, làm việc, đọc, viết đều bình thường; Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1715/KLGĐ đối với bà T1 ngày 10 tháng 04 năm 2025 cách thời điểm mở phiên họp đã hơn 05 tháng nên không còn phù hợp với sức khỏe tâm thần của bà T1 hiện nay, Toà án đã yêu cầu ông N đưa bà T1 đi giám định pháp y tâm thần để có cơ sở giải quyết yêu cầu của ông N, tuy nhiên ông N từ chối đưa bà T1 đi giám định nên Tòa án không có cơ sở xác định hiện tại bà T1 có bị mất năng lực hành vi dân sự hay bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hay không; do đó, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông N về việc tuyên bố bà T1 bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và quyết định người đại diện theo pháp luật cho bà T1.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông N phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại ở Tòa án năm 2025;

Căn cứ khoản 1 Điều 24 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Trọng N về việc tuyên bố bà Bùi Thị Nhật T1, sinh ngày 21 tháng 09 năm 1982; căn cước công dân số: 079182026919 do Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10 tháng 07 năm 2021; nơi thường trú: số H đường B, ấp C, xã T, (xã P, huyện C cũ) Thành phố Hồ Chí Minh bị hạn chế năng lực hành vi dân sự và quyết định người đại diện theo pháp luật cho bà Bùi Thị Nhật T1.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Trọng N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), cân trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003084 ngày 11 tháng 07 năm 2025, ông Bùi Trọng N đã nộp đủ lệ phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8-TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trần Thị Kim Hoài**